

TẠP CHÍ

GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI

Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC CỦA HIỆP HỘI
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859 - 3917

**CHÀO MỪNG 74 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG 8
VÀ QUỐC KHÁNH 2/9 (1945 - 2019)**



Số Đặc biệt 8/2019

- 116 **Nguyễn Đức Tài:** Một số biện pháp sử dụng bản đồ tư duy nhằm phát triển tư duy logic cho học sinh trong dạy học môn Lịch sử lớp 4 - Some methods of using mind map to develop logical thinking for students in teaching grade 4 History.
- 121 **Nguyễn Thị Ngọc:** Những vấn đề đặt ra đối với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trước cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư - The issues raised for training cadres, civil servants in the 4th Industrial Revolution.
- 126 **Hoàng Xuân Sơn - Nguyễn Thị Thảo Nguyên:** Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư ở Việt Nam - Developing high-quality human resources to meet the request for the Fourth Industrial Revolution in Vietnam.
- 131 **Nguyễn Văn Thủy:** Tư duy chính trị của giảng viên Khoa học Xã hội và Nhân văn trong điều kiện cuộc cách mạng 4.0 - Political thinking of lecturers in social science and human resources in the 4th Industrial Revolution.
- 134 **Nguyễn Thị Minh Ngọc:** Công cụ hỗ trợ làm việc nhóm trực tuyến hiệu quả - Online tools to support group work effectively.
- 139 **Lê Thị Nhung:** Đối chiếu từ vựng tiếng Anh và tiếng Việt có liên quan đến thuật ngữ - A contrastive analysis of English and Vietnamese words related to terminology.
- 144 **Hà Thị Kim Dung:** Máy tính - công cụ đắc lực hỗ trợ dạy và học ngôn ngữ - Computer - effective tool for teaching and learning language.
- 149 **Nguyễn Thị Thu Hương:** Trường chùa - mô hình giáo dục đặc thù của người Khmer Nam Bộ - từ góc nhìn văn hóa - Pagoda school - typical educational model of the Southern Khmer people - from a cultural perspective.
- 155 **Trần Thị Lệ Hoa - Nguyễn Thị Ngọc:** Kỹ năng mềm của sinh viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh - Soft skills of Ho Chi Minh City University of Natural Resources and Environment students.
- 161 **Nguyễn Thị Thu Hà:** Một số biện pháp nâng cao đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giảng viên các trường đại học, cao đẳng hiện nay - Approaches on improving professional ethics for lecturers in universities and colleges nowadays.
- 166 **Vũ Thị Thanh Châu:** Kỹ năng giảng dạy của giảng viên trẻ ở các trường cao đẳng miền núi phía Bắc - Classroom teaching skills of young lecturers in Northern mountainous colleges.
- 172 **Phạm Thái Huỳnh:** Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức của cán bộ, đảng viên - Viewpoint of Ho Chi Minh president on political, moral recession of officers and Party members.
- 178 **Trần Thị Thanh Loan:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học công nghệ trong bối cảnh cách mạng 4.0 - Ho Chi Minh's thought on science and technology in the context of 4.0 revolution.
- 182 **Đinh Thị Chinh:** Góp phần tìm hiểu mối quan hệ giữa xây dựng, phát triển văn hóa và con người theo quan điểm của Đảng - Contribute to find out the relationship between the construction, development of culture and human in the view of the Party.
- 186 **Trần Thị Thanh Loan:** Luận điểm tính phi lý, bất khả tri trong triết học hiện sinh của Albert Camus - Irrationalism, agnosticism in Albert Camus's existentialism philosophy.
- 190 **Nguyễn Trọng Lăng:** Động cơ thúc đẩy hành vi ủng hộ xã hội của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh - Motivation for promoting social support of Tra Vinh University.
- 195 **Nguyễn Văn Thành:** Hiểu biết của sinh viên Trường Đại học Hải Phòng về vấn đề đồng tính - Students' understanding of homosexuality at Hai Phong University.
- 199 **Nguyễn Hữu Năng:** Quản lý hoạt động tự học theo hệ thống tín chỉ của sinh viên đại học - Manage self-study activities under the credit system of university students.
- 206 **Hà Thị Minh Đức - Dương Thị Hồng Hải:** Động cơ học tập của sinh viên Trường Đại học Tân Trào - Learning motivations of students at Tân Trào University.
- 210 **Phạm Thị Bích Huệ:** Biện pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng mềm cho sinh viên các trường đại học - Solutions to improve efficiency of soft skill for student in universities.
- 215 **Phan Thị Lan:** Khảo sát động lực học ngoại ngữ của sinh viên chuyên ngữ Trường Đại học Tân Trào - An investigation into learning motivation of English major students at Tân Trào University.
- 219 **Nguyễn Đăng Thông - Hoàng Hùng:** Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả sát hạch thực hành lái xe ô tô trong hình tại trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ tỉnh Thừa Thiên Huế - Factors affecting the test results of car driving practice at Thua Thien Hue Motor Vehicle Testing Center.
- 226 **Trần Hữu Tiến - Huỳnh Trung Hậu:** Trách nhiệm pháp lý đối với hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh theo phương thức đa cấp - Legal responsibilities for violations of multi-level marketing regulations.

TRƯỜNG CHÙA - MÔ HÌNH GIÁO DỤC ĐẶC THÙ CỦA NGƯỜI KHMER NAM BỘ - TỪ GÓC NHÌN VĂN HÓA

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Khoa Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ
Trường Đại học Trà Vinh

Nhận bài ngày 05/8/2019. Sửa chữa xong 06/8/2019. Duyệt đăng 07/8/2019.

Abstract

Pagoda school - Typical educational model of the Southern Khmer people has brought about deep human values. In this article, from a cultural perspective, we want to mention the pagoda in the life of the Southern Khmer people; explain the origin, the factors that make up the special education environment. This educational model clearly shows the characteristics of the educational culture of the Southern Khmer people. Since then, it helps us have a more comprehensive and insightful view to have positive solutions for maintaining and promoting the role of this special education model in today's social conditions.

Keywords: Southern Khmer people, education, Pagoda school, cultural.

1. Mở đầu

Khi đặt chân đến vùng đất Nam Bộ, nhất là những nơi có người Khmer sinh sống, một trong những điều gây ấn tượng đó chính là hình ảnh rất đẹp, rất thiêng của những ngôi chùa vàng đứng sừng sững giữa rừng cây xanh rợp bóng mát hay những ngôi chùa nghiêng mình soi bóng bên con sông hiền hòa giữa lòng đô thị. Với người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) từ ngàn xưa đến nay, ngôi chùa luôn giữ vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa của người Khmer Nam Bộ. Hình ảnh ngôi chùa Khmer không chỉ mang một vẻ đẹp riêng trong bức tranh văn hóa của người Khmer Nam Bộ mà còn góp phần tô điểm thêm nét đặc sắc cho bức tranh văn hóa chung của các dân tộc anh em trong cộng cư trên vùng đất này. Bên trong những ngôi chùa ấy, ngày ngày vang lên những tiếng kinh cầu và đặc biệt còn có cả âm thanh sống động của những lớp học, nhất là vào dịp hè hằng năm. Lớp học không chỉ dành cho những tăng sinh đang tu học ở chùa mà còn có những lớp học tình thương, dạy chữ miễn phí cho con em đồng bào trên địa bàn và cả con em ở xa có nhu cầu học tập, lưu trú. Có thể nói, việc dạy học ở Trường chùa Khmer Nam Bộ thể hiện tinh thần văn hóa dân tộc mang đậm giá trị nhân văn sâu sắc.

2. Nội dung

2.1. Trường chùa - mô hình giáo dục đặc thù của người Khmer Nam Bộ

2.1.1. Ngôi chùa trong văn hóa của người Khmer Nam Bộ

Với số lượng hơn 1 triệu người Khmer đang sinh sống trên vùng đất Nam Bộ thì đã có đến hàng chục ngàn sư sãi đang tu đạo ở khoảng 600 ngôi chùa được xây dựng ở khắp các tỉnh thuộc ĐBSCL và tập trung nhiều ở Trà Vinh, Sóc Trăng,.. Hầu hết người Khmer đều theo Phật giáo Tiểu Thừa (Phật giáo Nam Tông). Cuộc đời của người Khmer theo đạo Phật gắn liền với ngôi chùa, người Khmer luôn quan niệm rằng: "Sống gửi thân, chết gửi cốt". Triết lý Phật giáo đã ăn sâu vào tâm thức và trở thành triết lý sống của mỗi người. Niềm tin, sự tín ngưỡng ấy khó có một thế lực nào có thể ngăn cản hay phá vỡ. Chính vì điều đó, ngôi chùa không biết từ khi nào đã trở thành nơi tu luyện, trung tâm sinh hoạt tôn giáo, sinh hoạt cộng đồng, thậm chí là những "trường học" nhỏ mà ở đó có các vị chức sắc, sư sãi là những người ngay từ tuổi thiếu niên đã sớm đi tu để báo hiếu. Họ có điều kiện học giáo lý, Phật pháp, am hiểu về ngôn ngữ văn hóa của dân tộc mình nên họ được xem là tầng lớp trí thức có uy tín được người dân trong vùng tôn kính. Họ tiếp tục truyền dạy ngôn ngữ, giáo lý, dạy nghề và tham gia vào việc tổ chức, quản lý cuộc sống của cộng đồng người dân trong từng phum sóc. Vì vậy, đối với người Khmer, có thể nói chùa chính là nơi lưu giữ và truyền thụ tốt nhất các giá trị về lịch sử, ngôn ngữ, văn hóa của dân tộc Khmer từ bao đời nay.

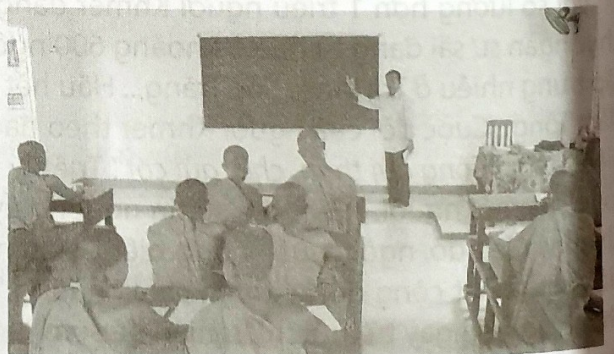
2.1.2. Tên gọi Trường chùa bắt nguồn từ đâu?

Như chúng ta đều biết, bản chất của Phật giáo là hướng đến sống đạo đức (giới), sống có ý thức (định) và nhằm đạt trí tuệ (tuệ) đó cũng là lí do việc giáo dục luôn được Phật giáo đề cao và xem trọng. Chùa được xem như trường học vì nơi đây không chỉ truyền dạy giáo lý mà còn giảng dạy chữ viết, kiến thức xã hội và dạy nghề dân gian cho các tầng sinh tu học tại đây. Việc giảng dạy trong nhà chùa không phải là điều mới mẻ mà việc này đã có từ khi Đức Phật còn tại thế. Và Lê Hương trong cuốn *Người Việt gốc Miên*, cũng có đề cập rằng: "Thời Pháp thuộc cho duy trì hệ thống giáo dục Phật giáo và có ban hành các quy chế "trường làng", "Trường chùa", các lớp học trường chùa gọi là *Ecole rurale* hoặc *Ecole des pagodas* và giúp đỡ quý vị Sĩ giáo về mọi mặt" [3, tr 169]. "Từ năm 1927, thực dân Pháp bắt đầu mở các trường tiểu học ở đồng bằng Nam Bộ, đến năm 1954, nội dung giảng dạy ở trường chùa Khmer vẫn là do sáng kiến cá nhân của các vị Sĩ giáo" [5, tr 104]. Tiếp tục phát huy tinh thần này, người Khmer Nam Bộ đã duy trì và phát triển hệ thống Trường chùa mang đậm nét đặc trưng văn hóa dân tộc trở thành những Trường chùa của người Khmer Nam Bộ. Phần lớn các chùa Khmer đều có một khu vực dành riêng cho giáo dục được gọi và "Bontup Riên" nghĩa là phòng học. Các phòng học này được xây dựng để phục vụ việc giảng dạy chữ Khmer cho các Sư sãi và con cháu Khmer trong vùng theo các chương trình tiếng Khmer vỡ lòng và tiếng Pali. Mô hình này được duy trì và phát triển rộng rãi tại các chùa Khmer ở Nam Bộ cho đến ngày nay. Mô hình giáo dục đặc thù này vốn mang tính tự giác, tự phát nhưng có sự giám sát bởi Ban Dân tộc, Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước (ĐKSSYN) các cấp và Ban Quản trị các chùa thuộc khu vực ĐBSCL. Mô hình giáo dục đặc thù này là một sự kết hợp linh hoạt giữa hình thức giáo dục Phật giáo với hình thức giáo dục phổ thông dân tộc nội trú thông qua nội dung chương trình dạy học cho tăng sinh và phật tử. Như vậy, với sự đóng góp to lớn trong công tác giáo dục, dần dần những nơi dạy học này được chính quyền các cấp và người dân địa phương công nhận và quen gọi bằng cái tên thân thương là "Trường chùa".

Nét riêng ở Trường chùa của người Khmer Nam Bộ là tại đây con cháu người Khmer được học tập chữ viết của dân tộc từ vỡ lòng đến nâng cao với chương trình và thời gian học được thiết kế rõ ràng cụ thể. Các lớp Khmer ngữ được giảng dạy trong ba tháng hè khi trẻ em Khmer đã kết thúc chương trình học chính quy ở trường đến chùa học chữ Khmer miễn phí. Không phân biệt độ tuổi, giàu nghèo hay tầng lớp xã hội, mà căn cứ vào trình độ tiếng Khmer, nhà chùa sẽ sắp xếp nhằm tạo cơ hội học tập và vui chơi như nhau cho học sinh tại chùa. Các lớp tiếng Khmer vào dịp hè này tạo nền tảng căn bản để phục vụ cho việc học tập cao hơn đó là học Pali - Khmer. Mỗi năm, các chùa Khmer đều mở các lớp Pali - Khmer từ lớp 6 đến lớp 12. Tùy theo điều kiện từng chùa mà có thể tổ chức những lớp khác nhau. Đối tượng học tập không giới hạn là tăng sinh và học sinh. Bên cạnh đó, những ai có nhu cầu, sở thích và năng lực học tập phù hợp đều có thể tham gia không phân biệt là dân tộc Khmer, Kinh hay Hoa,... Tuy được tổ chức ở chùa nhưng mỗi lớp học đều được thiết kế bài bản với chương trình học cụ thể có khai giảng và tổng kết xếp hạng mà người Khmer thường gọi là "kêu hạng" hay "kêu điểm". Ngoài ra, chương trình học của các lớp Pali cũng được chia thành hai học kì và cuối mỗi học kì đều có sơ kết.



Lớp học hè Khmer ngữ dành cho HS tại chùa Thôn Đôn - Kiên Giang. (Ảnh: Danh Út)



Lớp học Khmer ngữ dành cho tăng sinh tại chùa Pôthi-sattharam (chùa Sóc Vò) – Sóc Trăng (Ảnh tác giả chụp lại từ nguồn: Chuyên mục Sóc Trăng ngày mới 10/7/2019" - Truyền hình Sóc Trăng)

Chương trình giảng dạy tại các Trường chùa được áp dụng trên cơ sở cập nhật và thống nhất với nhau theo từng địa phương. Nội dung thiết kế đảm bảo tính hệ thống. Chương trình học gồm các môn về Phật giáo, các môn tiếng Khmer, tiếng Pali và dạy cả tiếng Anh và môn Toán. Giáo viên giảng dạy là các vị sư, là các Phật tử có trình độ nhất định về chuyên môn đảm nhận. Trường chùa là trường học đầu đời của các thế hệ người Khmer và nơi này đã và đang thực hiện tốt chức năng giáo dục như những mô hình trường học khác.

2.2. Vài nét về quan điểm giáo dục của người Khmer Nam Bộ

Trong thực tế, chùa Khmer là một môi trường giáo dục đặc biệt dành cho thanh thiếu niên Khmer (nhất là nam giới), "Khi Đức Phật còn tại thế, Ngài đã truyền dạy các đệ tử rằng: "Mọi dục vọng, tội ác, ... đều có nguồn gốc sâu xa từ Vô minh - từ ngu dốt vô học", do đó mọi Phật tử xuất gia phải luôn coi trọng sự nghiệp giáo dục về trí tuệ và giáo dục về đạo làm người... Việc giáo dục được coi là chức năng quan trọng của Phật giáo"[6, tr 95]. Ngay từ những năm 30 của thế kỷ trước, chư tăng và Phật tử Khmer đã tham gia vào công cuộc cách mạng của dân tộc. Vào năm 1965, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Khu ủy khu Tây Nam Bộ, Hội Sư sãi yêu nước được thành lập là tổ chức tiền thân của Hội ĐKSSYN các tỉnh ở ĐBSCL ngày nay. Hội ĐKSSYN các tỉnh đã ra sức hoạt động vừa chăm lo quyền lợi tu học, hành đạo của chư tăng và Phật tử Khmer, vừa tham gia các phong trào yêu nước của địa phương góp phần ổn định tư tưởng, thay đổi tư duy trong giới chư tăng và đồng bào Khmer; thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng phong trào xã hội hóa học tập, nâng cao dân trí, lao động sản xuất, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội⁽¹⁾.

Cũng giống những tộc người khác, tộc người Khmer ở Nam Bộ có tiếng nói và chữ viết riêng nên việc coi trọng giáo dục và giữ gìn ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ là điều hiển nhiên. Bên việc dạy Khmer ngữ, việc dạy học tiếng phổ thông ở một số môn (Tiếng Anh, Toán,..) và dạy nghề sẽ góp phần làm cơ sở nền tảng giúp cho việc hòa nhập cộng đồng, phát triển cá nhân của các tầng sinh sau khi hoàn tục sẽ thuận lợi hơn. Không những vậy, việc dạy giáo lý kết hợp với dạy văn hóa tại chùa chính là quyết định tốt nhất của các Trường chùa nhằm hướng đến sự rèn luyện, phát triển toàn diện về tri thức lẫn đạo đức nhân cách cho con em đồng bào Khmer ở Nam Bộ.

2.3. Các yếu tố văn hóa hình thành nên mô hình giáo dục Trường chùa

2.3.1. Tín ngưỡng tôn giáo

Trong sách dạy làm người của dân tộc Khmer có câu: "Người không được tu trong chùa là người có nhiều tội lỗi trong đời sống". Vì thế, mỗi người con Khmer ở vùng ĐBSCL ngay từ khi chào đời đã được xem là một tín đồ Phật giáo, lớn lên được dạy dỗ theo tinh thần đạo lý của nhà Phật. Trong quan niệm của người Khmer, việc đi tu không phải để trở thành Phật mà để trở thành người có nhân cách, là cơ hội tốt để học chữ nghĩa, đạo lý, đức hạnh, tu để làm người. Đi tu còn là cơ hội để đền đáp, báo hiếu công ơn cha mẹ và những thanh niên Khmer khi đi tu lâu năm sẽ càng được xem trọng. Sư Thạch Sĩ SoVate đã tu 24 năm và hiện giảng dạy tại chùa Kompong Trà Vinh (chùa Ông Mẹt) chia sẻ rằng: "Theo truyền thống của dân tộc, con trai khi đến tuổi 15-16 thì cha mẹ cho vào chùa tu học, trước là trả hiếu sau là học tiếng dân tộc, học giáo lý nhà Phật đặc biệt là học để rèn luyện và thiện về mặt nhân cách, đạo đức của con người. Trong quá trình đi tu, Sư đã học được rất nhiều kiến thức từ trình độ học vấn phổ thông, tiếng dân tộc, giáo lý Phật pháp". Tùy theo "phước" và "duyên", thanh niên Khmer có thể đi tu bất cứ thời điểm nào và trong thời gian bao lâu, có thể vài tuần, vài tháng, vài năm hoặc có thể tu suốt đời.

2.3.2. Ý thức dân tộc

Ngoài giảng dạy kinh kệ và giáo lý Phật giáo, Trường chùa của người Khmer còn tổ chức giảng dạy chữ Khmer và Pali. Người Khmer quan niệm rằng "Chữ viết mất dân tộc tan, chữ viết phát triển dân tộc về vang" nên việc học tập và giảng dạy tiếng Khmer để giữ gìn và phát huy ngôn ngữ dân tộc không là trách nhiệm của riêng ai mà là của cộng đồng. Là một trong các dân tộc thiểu số có

1. Trích: Báo cáo tổng kết 5 năm hoạt động (2013-2018) của Hội ĐKSSYN tỉnh Trà Vinh.

chữ viết riêng, chữ Khmer là một tài sản vô giá trong nền văn hóa của người Khmer Nam Bộ. Do ý thức được điều này nên nhiều thế hệ người Khmer tự nguyện đến chùa học tập với tinh thần tích cực, nghiêm túc.

+ *Ý thức học tập chữ viết dân tộc*: Trên thực tế, khi được sinh ra và lớn lên trong phum sóc, hầu hết người Khmer đều biết nói tiếng mẹ đẻ thông qua giao tiếp hằng ngày trong gia đình và môi trường xung quanh. Tuy nhiên, phần lớn người Khmer không được hoặc chưa được đi học nên không biết đọc biết viết chữ Khmer. Vì vậy trẻ em, thiếu niên, thanh niên Khmer và cả người lớn đều được tuyên truyền, vận động tích cực đến chùa học tiếng Khmer. Các lớp học tình thương bậc tiểu học cũng vì vậy mà được mở trong dịp hè, còn các lớp trình độ cao hơn được tổ chức dạy quanh năm. Nhưng do điều kiện ở các Trường chùa có giới hạn nên các em có khi học ở nhiều chùa khác nhau ở từng lớp học khác nhau. Kể cả các sinh viên hiện theo học chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn Khmer Nam Bộ và chuyên ngành Ngôn ngữ Khmer tại Trường Đại học Trà Vinh, mặc dù đã có trình độ về tiếng Khmer căn bản nhưng sinh viên vẫn phải cần đến chùa để học thêm chương trình nâng cao mới mong theo kịp chương trình giảng dạy ở đại học. Hầu hết người học đều rất thích học ở Trường chùa vì trước hết là được học tiếng dân tộc mình, kể đến là việc học hoàn toàn miễn phí, tiếp theo là sự nhiệt tình chỉ dạy, sự thân thiện của nhà chùa dành cho tăng sinh và học sinh.

+ *Ý thức truyền dạy chữ viết dân tộc*: Truyền dạy chữ viết dân tộc là một việc làm thể hiện tinh thần dân tộc rất cao. Những người truyền dạy trên tinh thần tự nguyện, dạy miễn phí và xem đây là một hình thức đóng góp cho chùa để tích phước. Không những vậy, việc nâng cao chất lượng giảng dạy cũng là điều mà các Trường chùa rất lưu tâm. Sư Thạch Si SoVate, giảng dạy tại chùa Khmer, đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn Khmer Nam Bộ tại Trường Đại học Trà Vinh chia sẻ: "Công việc dạy học ở chùa rất quan trọng vì khi xã hội ngày càng phát triển, trình độ văn hóa về phổ thông của chư tăng và con em người dân tộc Khmer nói chung đòi hỏi người Thầy đứng lớp giảng dạy phải trang bị đầy đủ kiến thức và phương pháp nhằm thu hút các em đến chùa học vào dịp hè ngày càng đông hơn". Bên cạnh các vị sư, các phật tử tham gia giảng dạy còn có nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp, ngoài công tác ở các đơn vị trường Tiểu học, trường PTDTNT ở các tỉnh: Trà Vinh, Sóc Trăng, Kiên Giang, Tây Ninh, Bạc Liêu, Cà Mau, ... cũng tham gia dạy tiếng Khmer miễn phí tại các chùa vào dịp hè. Cứ như thế, bao thế hệ trí thức Khmer đã và đang âm thầm ngày ngày đứng trên bục giảng Trường chùa say mê truyền dạy. Từ điều đó chúng ta mới nhận thấy rằng, tinh thần dân tộc của người Khmer mạnh mẽ, sâu sắc đến thế nào. Đó chính là sức mạnh giúp cho mô hình giáo dục đặc thù này được duy trì và phát triển như hiện nay.

2.3.3. Môi trường kinh tế - xã hội

Nhìn chung, đời sống của Người Khmer ở khu vực ĐBSCL hiện nay tuy có nhiều chuyển biến tích cực nhờ sự quan tâm của Đảng và Nhà nước với nhiều chính sách hỗ trợ về kinh tế, văn hóa, y tế, giáo dục, ... Tuy nhiên, mức sống trung bình của người dân Khmer nơi đây vẫn còn thấp, số hộ nghèo vẫn chiếm tỷ lệ khá cao, việc học của con em cũng trở nên khó khăn. Vì vậy, nhà chùa bằng mọi hình thức vận động người góp tiền, người góp sức đã cố gắng xây dựng, duy trì môi trường dạy và học miễn phí cho con em đồng bào. Mặt khác, Trường chùa ngoài việc dạy văn hóa, dạy phong tục tập quán của dân tộc còn có dạy nghề truyền thống như: điêu khắc, mộc, vẽ tranh dân gian dân tộc, xây dựng, ... Kinh tế - xã hội ngày càng phát triển do đó tu sĩ cũng cần trang bị cho mình những vốn kiến thức cần thiết để khi hoàn tục có thể hòa nhập tốt với cuộc sống đời thường, có kiến thức, có nghề để có thể tự lo cho bản thân, gia đình, sống có ích cho xã hội.

2.4. Giá trị văn hóa qua mô hình Trường chùa của người Khmer Nam Bộ

2.4.1. Mô hình giáo dục "Trường chùa" thể hiện tính nhân văn sâu sắc

Giá trị nhân văn qua mô hình giáo dục Trường chùa được thể hiện trong quan điểm tư tưởng và hành động. Cộng đồng người Khmer mà nhất là những đơn vị, cá nhân đứng đầu như: Hội ĐKSSYN các cấp, Ban Dân tộc các tỉnh, Ban Quản trị các chùa, các Sư trụ trì cùng với các vị sư trong chùa đều

với một quyết tâm thực hiện tốt vai trò trách nhiệm giáo dục vì mục tiêu phát triển, hoàn thiện những con người có ích cho xã hội. Công tác giáo dục tại Trường chùa xưa nay vốn gặp rất nhiều khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất (trường lớp); về đội ngũ công tác giảng dạy (phần lớn người tham gia giảng dạy chưa qua trường lớp đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ chủ yếu dạy bằng vốn kiến thức và sự hiểu biết có giới hạn của bản thân); về phương tiện, dụng cụ phục vụ công tác dạy và học chưa đáp ứng đầy đủ (chương trình, sách vở,...); về công tác tuyên truyền để con em đồng bào ý thức trong việc tham gia học tập tại chùa để góp phần gìn giữ ngôn ngữ, truyền thống văn hóa của dân tộc cũng là một điều kiện khó khăn khi bị ảnh hưởng bởi hoàn cảnh kinh tế của gia đình; chế độ tiền thù lao cho người giảng dạy thì ít ỏi, theo chia sẻ của Sư Kiên Hạnh- Trụ trì chùa Khnach Tôtung (chùa Bốn Thanh) ở Trà Vinh, nói rằng: “ Người tham gia giảng dạy trên tinh thần tự nguyện, do nhu cầu đời sống vật chất ngày càng cao nên nhà chùa tìm cách trợ cấp cho giáo viên nhưng rất ít ỏi vì kinh phí nhà chùa hạn hẹp và mấy năm gần đây, nhà nước có chính sách trợ cấp 25.000đ/tiết cho giáo viên dạy bổ túc Khmer ngữ (còn gọi là lớp tình thương nhỏ) còn lớp tình thương lớn và lớp giáo lý thì không có trợ cấp”. Mặc dù còn nhiều khó khăn nêu trên nhưng tất cả cũng không thể làm bước cản trong việc thực hiện trọng trách giáo dục của Trường chùa.

Thực tế cho thấy trách nhiệm không chỉ riêng ở những người đứng mũi chịu sào là các trụ trì mà còn có lực lượng rất quan trọng đó chính là đội ngũ giảng dạy gồm các giảng sư, các phật tử có kiến thức về Khmer ngữ cũng đã sắp xếp việc đồng áng tham gia truyền dạy. Ngoài ra, các sinh viên sau khi tốt nghiệp cũng có thể trở lại chùa đóng góp trí tuệ. Tất cả đều hướng tới một mục tiêu cao cả là giúp con em trong lớp học tình thương biết chữ cùng góp phần lưu giữ những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc mình.

2.4.2. Tinh thần đoàn kết và sức mạnh cộng đồng

Công tác giáo dục ở Chùa đã phát huy tốt tinh thần đoàn kết và sức mạnh cộng đồng. Đó là sự quan tâm, đồng thuận của lãnh đạo các cấp từ Trung ương đến lãnh đạo địa phương thông qua các chủ trương, chính sách hỗ trợ thiết thực giúp phát triển kinh tế, giáo dục cho con em ở vùng đồng bào dân tộc; đó là sự quyết tâm nỗ lực của Ban quản trị chùa mà nhất là các Đại đức trụ trì cùng với các Chư tăng phụ trách công tác tổ chức, giảng dạy tại Trường chùa; cùng với sự nhiệt tình đóng góp của bà con phật tử về tài lực vật lực; cuối cùng là sự cố gắng học tập của tăng sinh và học sinh. Tất cả đã tạo nên sự liên kết cộng đồng vững chắc và đã hình thành nên nét đặc trưng trong văn hóa của người Khmer Nam Bộ.

Hơn ai hết, người Khmer hiểu được tầm quan trọng của tinh thần đoàn kết gắn bó trên tất cả các phương diện trong đời sống xã hội, nhất là trong công tác giáo dục. Người Khmer dù cho hoàn cảnh có khó khăn thì khi đi đâu, làm gì cũng nhớ về quê hương. Tuy nghèo khó nhưng cũng cố gắng chia sẻ ít nhiều để xây dựng phum sóc, chùa chiền. Bởi đó chính là niềm vui, hạnh phúc, là nghĩa vụ, trách nhiệm của một thành viên khi sống trong cộng đồng. Mặt khác, Trường chùa là môi trường gặp gỡ hàng ngày giữa giảng sư, tăng sinh với con em Phật tử. Nơi này là nhịp cầu giúp người Khmer ngày càng yêu thương, gắn kết với nhau hơn. Tại Trường chùa, ngoài việc đến đây để học tập, học sinh còn được tặng quà khuyến khích kết quả học tập tốt, được giao lưu, vui chơi giải trí với bạn bè trong phum sóc. Đặc biệt, tính cộng đồng thể hiện rõ vào những dịp hè, vào các kỳ thi hay dịp lễ hội, ngôi chùa trở nên náo nhiệt hẳn lên bởi hầu hết người dân Khmer từ trẻ đến già đều tập trung đến đây để đóng góp, chia sẻ niềm vui và cầu nguyện cho cuộc sống tốt đẹp.

2.5. Trường chùa trong điều kiện phát triển của xã hội ngày nay

Công tác giáo dục tại các Trường chùa đã trải qua biết bao thăng trầm vẫn giữ vững tinh thần vì cộng đồng, vì tương lai của thế hệ trẻ. Thực tế ngày nay cho thấy, công tác giáo dục tại các Trường chùa ở ĐBSCL đã dần được cải thiện. Các tăng sinh và con em Phật tử có nhiều cơ hội học tập mở mang kiến thức tại các chùa về văn hóa phổ thông, giáo lý phật pháp và những tri thức xã hội khác; đồng thời cũng có nhiều chư tăng cũng đã mạnh dạn theo học các chương trình cao đẳng, đại học về

ngôn ngữ, văn hóa, nghệ thuật Khmer Nam Bộ với mong muốn trước hết có được một nghề nghiệp sau khi hoàn tục, sau đó là góp phần vào công tác bảo tồn các giá trị văn hóa của dân tộc. Nhìn chung xét về mọi mặt, công tác giáo dục tại các Trường chùa ngày càng được cải thiện tốt hơn.

Tuy nhiên, theo tình hình chung, hiện nay số lượng học sinh theo học Khmer ngữ tại các Trường chùa có chiều hướng giảm qua các năm. Tình trạng này thứ nhất là do tính pháp lý của bằng cấp Khmer ngữ ở chùa chỉ được công nhận khi người học phải trải qua kỳ thi do Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh cấp nên người học này sinh tâm lý lo ngại ở người học. Thứ hai, hiện nay môn tiếng Khmer tại các trường tiểu học chưa phải là môn bắt buộc nên học sinh chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc học ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ. Thứ ba, một bộ phận gia đình người Khmer ở nông thôn chưa hiểu và chưa thật sự đôn đốc, tạo điều kiện để con em mình tham gia học mặc dù học ở chùa là hoàn toàn miễn phí. Thứ tư, hoàn cảnh gia đình còn khó khăn, trong thời buổi kinh tế chật vật, không ít hộ gia đình ở nông thôn đi làm ăn sinh sống ở xứ khác nên con cái ít có cơ hội tham gia học tập. Bên cạnh đó, xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu đời sống vật chất ngày càng cao, các luồng văn hóa mới du nhập vào Việt Nam đã tác động đến tư tưởng và nhận thức của một bộ phận thanh thiếu niên Khmer nên việc tham gia tu tập ở chùa ngày càng giảm đi về số lượng và thời gian tu tập cũng giảm dần. Những điều này tạo nên mối lo ngại cho việc giữ gìn truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của dân tộc Khmer trước bối cảnh toàn cầu hóa. Đại đức Danh Út – Trụ trì chùa Thôn Đôn Kiên Giang bày tỏ mong muốn: *"Với vai trò là người kế thừa trong việc giữ gìn văn hóa, chữ viết trong thời đại ngày nay, thế hệ trẻ trong đồng bào dân tộc Khmer cần phải cố gắng học tập, học thật tốt, không ngại khó, thường xuyên trau dồi kiến thức học tập trong lý thuyết cũng như thực hành. Cần rèn luyện đạo đức để trở thành con người tốt, siêng học để nâng cao chuyên môn trong thực tế, mà cái quan trọng nhất là có tâm huyết có học hỏi để gìn giữ chữ viết, văn hóa truyền thống của dân tộc Khmer và phải là người truyền đạt sau này cho các thế hệ sau nữa. Để những giá trị truyền thống, nét đẹp văn hóa, con chữ sẽ mãi được phát triển"*.

Trường chùa rất cần sự tiếp tục quan tâm của lãnh đạo cấp Trung ương và chính quyền địa phương, sự chung tay góp sức của cộng đồng và đặc biệt là sự nhận thức đúng đắn của con em đồng bào dân tộc để công tác giáo dục tại các Trường chùa ngày càng tốt hơn. Thiết nghĩ, xã hội có phát triển như thế nào thì những giá trị văn hóa của dân tộc càng ngày càng phải được quan tâm, trân trọng, giữ gìn và phát huy.

3. Kết luận

Trường chùa giữ vai trò rất quan trọng trong đời sống cộng đồng người Khmer nói riêng và trong sự nghiệp giáo dục của nước nhà nói chung. Môi trường giáo dục này rất có uy tín đối với người Khmer, bởi đây chính là cái nôi đào tạo nền tảng cho các trường cao đẳng đại học đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công tác dân tộc nói riêng và các lĩnh vực nghề nghiệp khác nói chung. Giá trị nhân văn của mô hình Trường chùa là hướng đến việc phát triển con người một cách toàn diện về kiến thức, nhân cách đạo đức và cả kỹ năng. Đó chính là hình thức giữ gìn phong tục tập quán, truyền thống văn hóa của dân tộc. Mô hình giáo dục đặc biệt này cần được sự quan tâm hơn nữa của các cấp lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương để tiếp tục duy trì và phát triển, tiếp tục góp phần vào việc công tác dạy chữ dạy người và lưu giữ nền văn hóa đặc sắc của dân tộc Khmer trong bức tranh văn hóa đa dạng sắc màu của đất nước Việt Nam./.

Tài liệu tham khảo

1. Bùi Văn Vượng, *Phật giáo Khmer Nam Bộ, những vấn đề nhìn lại*, NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2008.
2. Huỳnh Ngọc Trảng, Văn Xuân Chí, Hoàng Tú, *Người Khmer tỉnh Cửu Long*, Sở Văn hóa - Thông tin Cửu Long, 1987.
3. Lê Hương, *Người Việt gốc Miên*, Sài Gòn, 1969.
4. Nguyễn Anh Động, *Vài nét về văn hóa dân gian của người Khmer*, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2014.
5. Nguyễn Mạnh Cường, *Vài nét về người Khmer Nam Bộ*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2002.
6. Nguyễn Mạnh Cường, *Phật giáo Khmer Nam Bộ*, NXB Tôn giáo Hà Nội, 2008.
7. Phan An, *Dân tộc Khmer Nam Bộ*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2009.